

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

(Đề 601)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Lịch sử-Địa lí 6

Thời gian làm bài: 60 phút

Năm học: 2024 - 2025

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Trên Địa Cầu, nước ta nằm ở

A. nửa cầu Nam và nửa cầu Đông.

B. nửa cầu Nam và nửa cầu Tây.

C. nửa cầu Bắc và nửa cầu Đông.

D. nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây.

Câu 12. Bản đồ là

A. hình vẽ thu nhỏ kém tuyệt đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

B. hình vẽ thu nhỏ tương đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

C. hình vẽ thu nhỏ kém chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

D. hình vẽ thu nhỏ chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

Câu 13. Nước ta nằm ở phía nào của châu Á?

A. Đông Nam.

B. Tây Nam.

C. Tây Bắc.

D. Đông Bắc.

Câu 14. Tỷ lệ bản đồ chỉ rõ

A. khoảng cách thu nhỏ nhiều hay ít các đối tượng trên quả Địa cầu.

B. mức độ thu nhỏ khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực địa.

C. độ chính xác về vị trí các đối tượng trên bản đồ so với thực địa.

D. độ lớn của các đối tượng trên bản đồ so với ngoài thực địa.

Câu 15. Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường

A. vĩ tuyến.

B. kinh tuyến gốc.

C. kinh tuyến.

D. vĩ tuyến gốc.

Câu 16. Các kinh tuyến nằm bên trái kinh tuyến gốc được gọi là kinh tuyến

A. Nam.

B. Bắc.

C. Đông.

D. Tây.

Câu 17. Tỷ lệ bản đồ gồm có

A. bảng chú giải và kí hiệu.

B. tỉ lệ thước và kí hiệu bản đồ.

C. tỉ lệ số và tỉ lệ thước.

D. tỉ lệ thước và bảng chú giải.

Câu 18. Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

A. Hình học

B. Diện tích.

C. Đường.

D. Điểm.

Câu 19. Mô hình thu nhỏ của Trái Đất được gọi là

A. lược đồ.

B. quả Đất.

C. quả Địa Cầu.

D. bản đồ.

Câu 20. Vĩ tuyến gốc chính là

A. hai vòng cực.

B. chí tuyến Bắc.

C. Xích đạo.

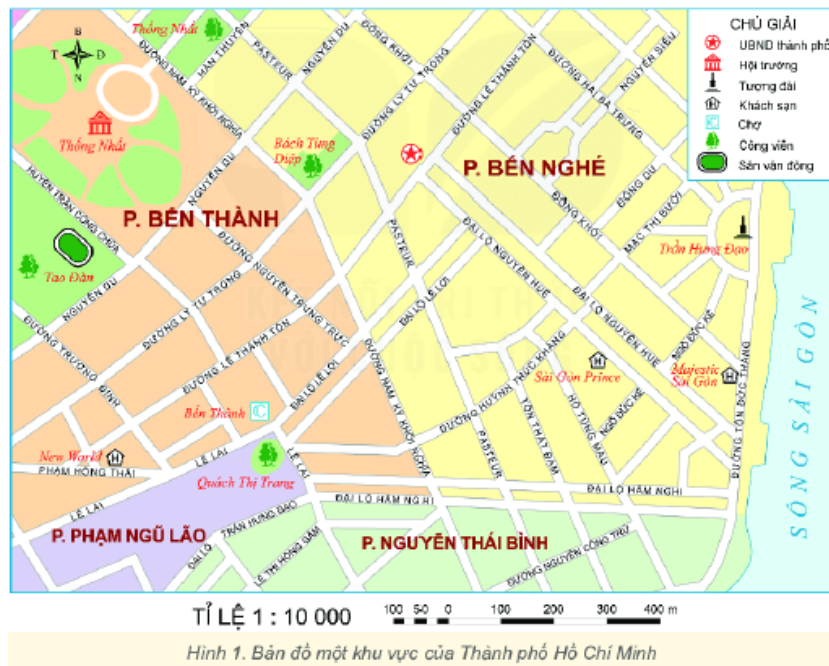
D. chí tuyến Nam.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm).

Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1:

Câu 2: Cho hình ảnh sau:



- Tỉ lệ số của bản đồ trong hình là 1: 10.000
- Tỉ lệ thước của bản đồ cho biết 1 cm trên bản đồ tương ứng với 100 m ngoài thực tế
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được thể hiện bằng kí hiệu điện tích
- Chiều dài của Đại lộ Lê Lợi trên bản đồ là 5 cm cho biết đường này dài 500 m ngoài thực tế

Phần III. Tự luận: (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có đúng hay không khi khẳng định rằng: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại?

Câu 2 (0.5 điểm): Hiện nay các nước phải làm gì để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới?

Phân môn Địa lý

Câu 3 (1.5 điểm):

- Xác định đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc. Cho biết thế nào là kinh tuyến tây, kinh tuyến đông, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.
- So sánh độ dài của các kinh tuyến với nhau và độ dài giữa các vĩ tuyến với nhau.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

(Đề 602)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Lịch sử - Địa lí 6

Thời gian làm bài: 60 phút

Năm học: 2024 - 2025

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Nước ta nằm ở phía nào của châu Á?

A. Đông Nam.

B. Tây Bắc.

C. Đông Bắc.

D. Tây Nam.

Câu 12. Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường

A. vĩ tuyến.

B. vĩ tuyến gốc.

C. kinh tuyến.

D. kinh tuyến gốc.

Câu 13. Vĩ tuyến gốc chính là

A. chí tuyến Bắc.

B. Xích đạo.

C. chí tuyến Nam.

D. hai vòng cực.

Câu 14. Tỉ lệ bản đồ gồm có

A. tỉ lệ số và tỉ lệ thước.

B. tỉ lệ thước và bảng chú giải.

C. bảng chú giải và kí hiệu.

D. tỉ lệ thước và kí hiệu bản đồ.

Câu 15. Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

A. Diện tích.

B. Đường.

C. Điểm.

D. Hình học

Câu 16. Mô hình thu nhỏ của Trái Đất được gọi là

A. quả Địa Cầu.

B. quả Đất.

C. bản đồ.

D. lược đồ.

Câu 17. Các kinh tuyến nằm bên trái kinh tuyến gốc được gọi là kinh tuyến

A. Bắc.

B. Nam.

C. Đông.

D. Tây.

Câu 18. Bản đồ là

A. hình vẽ thu nhỏ tương đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

B. hình vẽ thu nhỏ chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

C. hình vẽ thu nhỏ kém chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

D. hình vẽ thu nhỏ kém tuyệt đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

Câu 19. Trên Địa Cầu, nước ta nằm ở

A. nửa cầu Bắc và nửa cầu Đông.

B. nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây.

C. nửa cầu Nam và nửa cầu Tây.

D. nửa cầu Nam và nửa cầu Đông.

Câu 20. Tỉ lệ bản đồ chỉ rõ

A. độ lớn của các đối tượng trên bản đồ so với ngoài thực địa.

B. mức độ thu nhỏ khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực địa.

C. khoảng cách thu nhỏ nhiều hay ít các đối tượng trên quả Địa cầu.

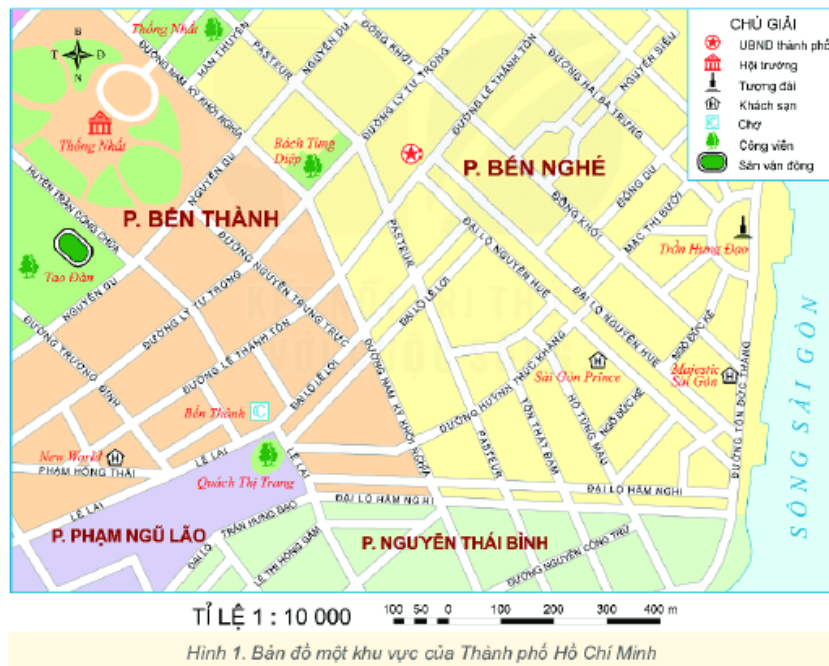
D. độ chính xác về vị trí các đối tượng trên bản đồ so với thực địa.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm).

Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1:

Câu 2: Cho hình ảnh sau:



- Tỉ lệ số của bản đồ trong hình là 1: 100.000
- Tỉ lệ thước của bản đồ cho biết 1 cm trên bản đồ tương ứng với 100 m ngoài thực tế
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được thể hiện bằng kí hiệu điểm
- Chiều dài của Đại lộ Lê Lợi trên bản đồ là 5 cm cho biết đường này dài 500 m ngoài thực tế

Phần III. Tự luận: (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có đúng hay không khi khẳng định rằng: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại?

Câu 2 (0.5 điểm): Hiện nay các nước phải làm gì để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới?

Phân môn Địa lý

Câu 3 (1.5 điểm):

- Xác định đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc. Cho biết thế nào là kinh tuyến tây, kinh tuyến đông, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.
- So sánh độ dài của các kinh tuyến với nhau và độ dài giữa các vĩ tuyến với nhau.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

(Đề 603)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Lịch sử - Địa lí 6

Thời gian làm bài: 60 phút

Năm học: 2024 - 2025

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Vĩ tuyến gốc chính là

- A. hai vòng cực. B. Xích đạo. C. chí tuyến Nam. D. chí tuyến Bắc.

Câu 12. Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường

- A. kinh tuyến. B. vĩ tuyến gốc. C. kinh tuyến gốc. D. vĩ tuyến.

Câu 13. Tỷ lệ bản đồ chỉ rõ

- A. độ lớn của các đối tượng trên bản đồ so với ngoài thực địa.
B. khoảng cách thu nhỏ nhiều hay ít các đối tượng trên quả Địa cầu.
C. độ chính xác về vị trí các đối tượng trên bản đồ so với thực địa.
D. mức độ thu nhỏ khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực địa.

Câu 14. Bản đồ là

- A. hình vẽ thu nhỏ kém tuyệt đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
B. hình vẽ thu nhỏ kém chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
C. hình vẽ thu nhỏ chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
D. hình vẽ thu nhỏ tương đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

Câu 15. Tỷ lệ bản đồ gồm có

- A. tỉ lệ thước và bảng chú giải. B. tỉ lệ thước và kí hiệu bản đồ.
C. tỉ lệ số và tỉ lệ thước. D. bảng chú giải và kí hiệu.

Câu 16. Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

- A. Diện tích. B. Hình học C. Điểm. D. Đường.

Câu 17. Nước ta nằm ở phía nào của châu Á?

- A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Tây Nam. D. Đông Nam.

Câu 18. Trên Địa Cầu, nước ta nằm ở

- A. nửa cầu Nam và nửa cầu Tây. B. nửa cầu Nam và nửa cầu Đông.
C. nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây. D. nửa cầu Bắc và nửa cầu Đông.

Câu 19. Các kinh tuyến nằm bên trái kinh tuyến gốc được gọi là kinh tuyến

- A. Tây. B. Bắc. C. Đông. D. Nam.

Câu 20. Mô hình thu nhỏ của Trái Đất được gọi là

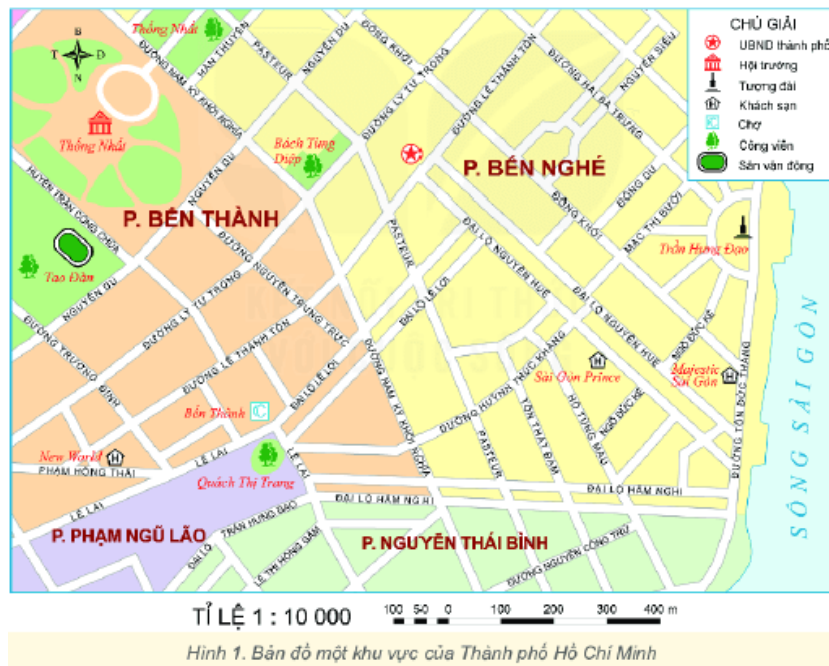
- A. quả Địa Cầu. B. quả Đất. C. bản đồ. D. lược đồ.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm).

Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1:

Câu 2: Cho hình ảnh sau:



- Tỉ lệ số của bản đồ trong hình là 1: 10.000
- Tỉ lệ thước của bản đồ cho biết 1 cm trên bản đồ tương ứng với 400 m ngoài thực tế
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được thể hiện bằng kí hiệu điểm
- Chiều dài của Đại lộ Lê Lợi trên bản đồ là 5 cm cho biết đường này dài 5000 m ngoài thực tế

Phần III. Tự luận: (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có đúng hay không khi khẳng định rằng: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại?

Câu 2 (0.5 điểm): Hiện nay các nước phải làm gì để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới?

Phân môn Địa lý

Câu 3 (1.5 điểm):

- Xác định đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc. Cho biết thế nào là kinh tuyến tây, kinh tuyến đông, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.
- So sánh độ dài của các kinh tuyến với nhau và độ dài giữa các vĩ tuyến với nhau.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

(Đề 604)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Lịch sử - Địa lí 6

Thời gian làm bài: 60 phút

Năm học: 2024 - 2025

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Mô hình thu nhỏ của Trái Đất được gọi là

- A. quả Địa Cầu. B. bản đồ. C. lược đồ. D. quả Đất.

Câu 12. Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường

- A. vĩ tuyến. B. kinh tuyến gốc. C. vĩ tuyến gốc. D. kinh tuyến.

Câu 13. Tỉ lệ bản đồ gồm có

- A. bảng chú giải và kí hiệu. B. tỉ lệ thước và kí hiệu bản đồ.
C. tỉ lệ số và tỉ lệ thước. D. tỉ lệ thước và bảng chú giải.

Câu 14. Tỉ lệ bản đồ chỉ rõ

- A. khoảng cách thu nhỏ nhiều hay ít các đối tượng trên quả Địa cầu.
B. độ chính xác về vị trí các đối tượng trên bản đồ so với thực địa.
C. mức độ thu nhỏ khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực địa.
D. độ lớn của các đối tượng trên bản đồ so với ngoài thực địa.

Câu 15. Vĩ tuyến gốc chính là

- A. Xích đạo. B. chí tuyến Nam. C. hai vòng cực. D. chí tuyến Bắc.

Câu 16. Nước ta nằm ở phía nào của châu Á?

- A. Tây Bắc. B. Đông Bắc. C. Tây Nam. D. Đông Nam.

Câu 17. Bản đồ là

- A. hình vẽ thu nhỏ tương đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
B. hình vẽ thu nhỏ kém chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
C. hình vẽ thu nhỏ chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.
D. hình vẽ thu nhỏ kém tuyệt đối chính xác về một khu vực hay toàn bộ bề mặt Trái Đất.

Câu 18. Các kinh tuyến nằm bên trái kinh tuyến gốc được gọi là kinh tuyến

- A. Bắc. B. Tây. C. Đông. D. Nam.

Câu 19. Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng kí hiệu nào sau đây?

- A. Diện tích. B. Điểm. C. Hình học D. Đường.

Câu 20. Trên Địa Cầu, nước ta nằm ở

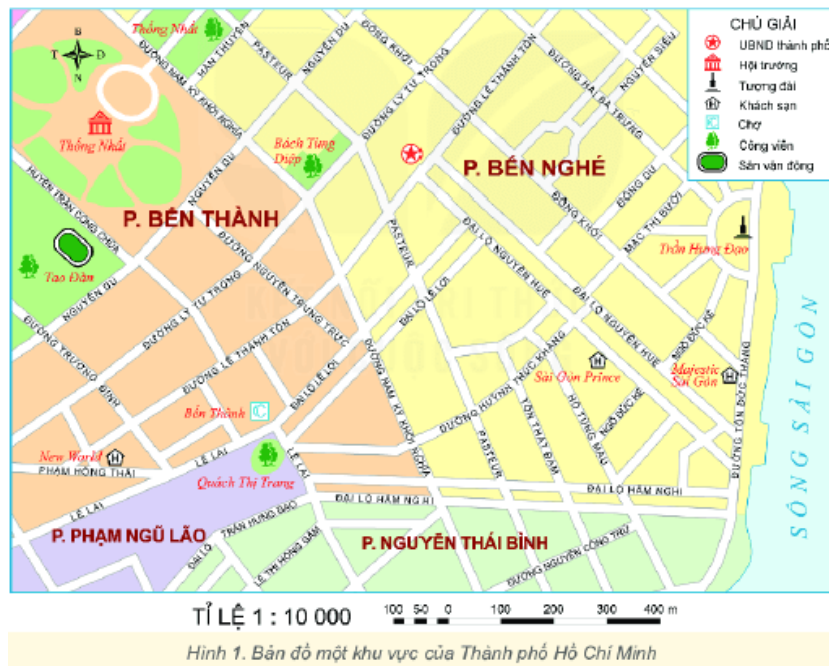
- A. nửa cầu Nam và nửa cầu Đông. B. nửa cầu Nam và nửa cầu Tây.
C. nửa cầu Bắc và nửa cầu Đông. D. nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm).

Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1:

Câu 2: Cho hình ảnh sau:



- Tỉ lệ số của bản đồ trong hình là 1: 100.000
- Tỉ lệ thước của bản đồ cho biết 1 cm trên bản đồ tương ứng với 400 m ngoài thực tế
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được thể hiện bằng kí hiệu điểm
- Chiều dài của Đại lộ Lê Lợi trên bản đồ là 5 cm cho biết đường này dài 500 m ngoài thực tế

Phần III. Tự luận: (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Có đúng hay không khi khẳng định rằng: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại?

Câu 2 (0.5 điểm): Hiện nay các nước phải làm gì để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới?

Phân môn Địa lý

Câu 3 (1.5 điểm):

- Xác định đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc. Cho biết thế nào là kinh tuyến tây, kinh tuyến đông, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.
- So sánh độ dài của các kinh tuyến với nhau và độ dài giữa các vĩ tuyến với nhau.

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2 điểm). Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Mã đề	601	602	603	604
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11	C	A	B	A
12	B	C	A	D
13	A	B	D	C
14	B	A	D	C
15	C	B	C	A
16	D	A	D	D
17	C	D	D	A
18	C	A	D	B
19	C	A	A	D
20	C	B	A	C

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm). Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

		Đề 601	Đề 602	Đề 603	Đề 604
Câu 1	a)				
	b)				
	c)				
	d)				
Câu 2	a)	Đ	S	Đ	S
	b)	Đ	Đ	S	S
	c)	S	Đ	Đ	Đ
	d)	Đ	Đ	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Phân môn Lịch sử

Nội dung	Điểm
Câu 1: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại là nhận định đúng vì:	1.0đ

- Quy mô: rộng lớn, trên nhiều mặt trận, trong đó mặt trận Xô – Đức là chiến trường chính. Số nước tham chiến là 76 nước, trong khi đó chiến tranh thế giới thứ nhất có 38 nước. - Thời gian: kéo dài 6 năm (1939 - 1945), Chiến tranh thế giới thứ nhất kéo dài 4 năm (1914 - 1918). - Số lượng người chết vì chiến tranh: 60 triệu người, Chiến tranh thế giới thứ nhất là 10 triệu người - Số lượng người bị tàn phế: 90 triệu người - Thiệt hại về vật chất: 4000 tỉ USD, Chiến tranh thế giới thứ nhất là 338 tỉ USD. - Nhiều thành phố, làng mạc, các cơ sở kinh tế bị tàn phá. Những giá trị văn minh về nhân quyền, nhân đạo và lương tâm bị xúc phạm nghiêm trọng vì những tội ác trong kỹ nghệ giết người của phát xít Đức - Lần đầu tiên bom nguyên tử được sử dụng để giết hại hàng vạn dân thường.	
Câu 2: Các nước phải làm gì để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới - Giải quyết mọi tranh chấp, xung đột bằng con đường hòa bình, vì nếu chiến tranh xảy ra sẽ là chiến tranh hạt nhân hủy diệt - Đoàn kết chống chủ nghĩa khủng bố - Liên hợp quốc cần lên án, trừng phạt những nước có hành động gây chiến, cấm sản xuất vũ khí hủy diệt. - Nhân loại tiến bộ đấu tranh mạnh mẽ bảo vệ hòa bình thế giới như chống tư tưởng gây chiến, xung đột, chống chiến tranh hạt nhân...	0.5đ

Phân môn Địa lí

Câu 3: a. Xác định đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc. Cho biết thế nào là kinh tuyến tây, kinh tuyến đông, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam. - Đường kinh tuyến gốc là đường kinh tuyến có kinh độ là 0 độ đi qua đài thiên văn Greenwich của Anh - Vĩ tuyến gốc là đường vĩ tuyến có vĩ độ 0 độ hay còn gọi là xích đạo. - Kinh tuyến tây là những kinh tuyến nằm bên trái kinh tuyến gốc Kinh tuyến đông là những kinh tuyến nằm bên phải kinh tuyến gốc. - Vĩ tuyến bắc là những vĩ tuyến nằm từ xích đạo đến cực Bắc Vĩ tuyến nam là những vĩ tuyến nằm từ xích đạo đến cực Nam	1 điểm
b. So sánh độ dài của các kinh tuyến với nhau và độ dài giữa các vĩ tuyến với nhau. - Đường vĩ tuyến dài nhất là đường xích đạo, đường kinh tuyến dài nhất là đường kinh tuyến có kinh độ là 0 độ đi qua đài thiên văn Greenwich của Anh - Các đường kinh tuyến bằng nhau (do đường kinh tuyến là đường nối liền hai cực của trái đất, mà trái đất là dạng hình cầu) - Các đường vĩ tuyến có đường kính nhỏ dần từ vĩ tuyến gốc đến các vĩ tuyến ở gần cực Trái Đất	0,5 điểm

Giáo viên ra đề

Tổ/Nhóm chuyên môn

Ban giám hiệu

Trần Thị Ngoan

